

Số: 237/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 209/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Ngọc A** - Sinh năm: 1985

HKTT và nơi ở: Số 23 K80C ngõ 376 đường B, phường V, quận B Đ, thành phố H.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Bảo S** - Sinh năm: 1980

HKTT và nơi ở: Căn hộ số 502, nhà N1, khu 7,2ha V, phường V, quận B Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Ngọc A và anh Nguyễn Bảo S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Đỗ Ngọc A và anh Nguyễn Bảo S có 01 con chung là Nguyễn Bảo Q, sinh ngày 08/01/2013. Chị Đỗ Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Nguyễn Bảo S cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 5/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Bảo S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Đỗ Ngọc A và anh Nguyễn Bảo S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Chị Đỗ Ngọc A và anh Nguyễn Bảo S không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn*: Chị Đỗ Ngọc A tự nguyện chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình ngày 08/5/2020 theo biên lai số AA/2018/0024414.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh Huệ